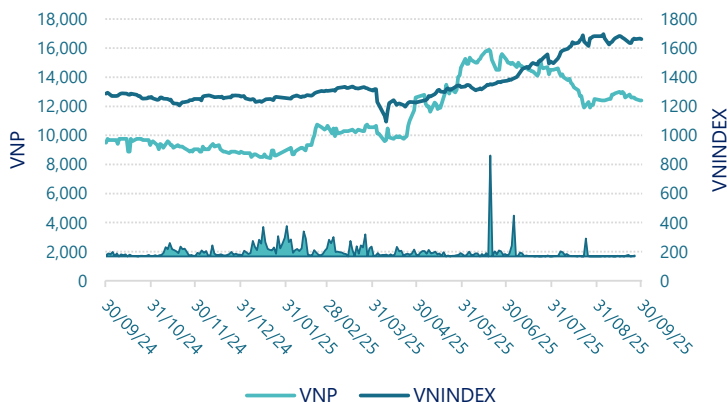




CTCP Nhựa Việt Nam (UPCOM: VNP)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	12,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	15,900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	8,433
SL cổ phiếu LH	19,428,913
KLGD BQ 20 phiên (CP)	10,670
% sở hữu nước ngoài	0.8%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	241
P/E	10.2
EPS	1,218

DT thuần

Q3/25

15.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 4.70 | 43.4%

YoY: ▲ 0.40 | 2.6%

LN sau thuế

Q3/25

8.22

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.06 | 59.3%

YoY: ▲ 6.88 | 513%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

54.1%

+/- YoY: ▲ 39.9%

DT thuần

9T 2025

41.0

tỷ VNĐ

YoY: ▼23.5 | -36.4%

LN sau thuế

9T 2025

22.5

tỷ VNĐ

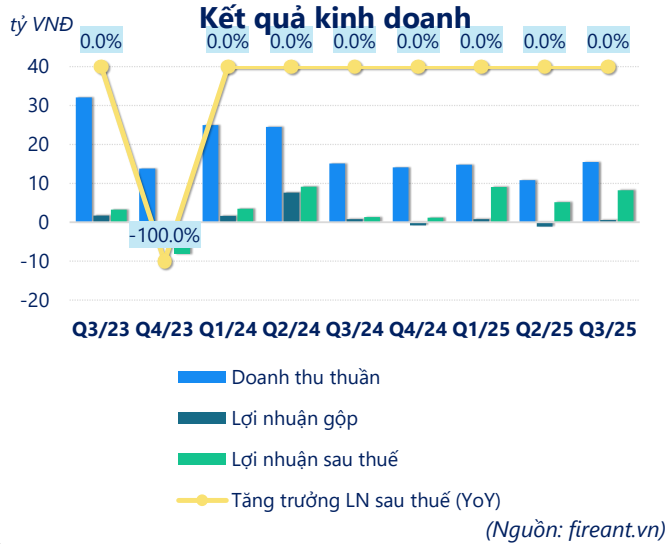
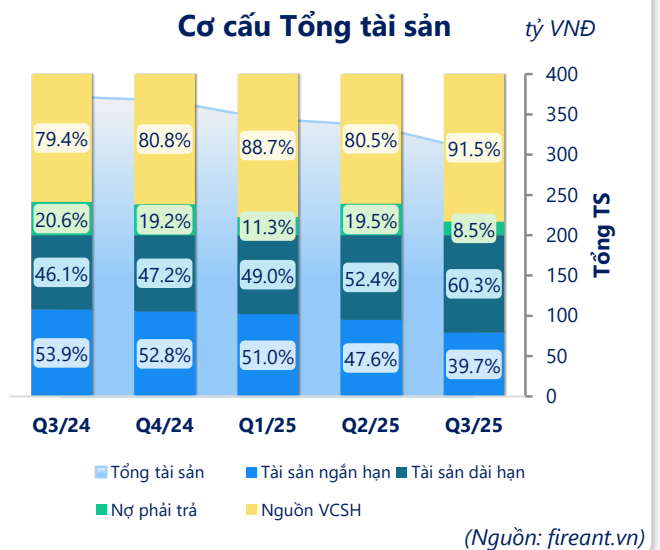
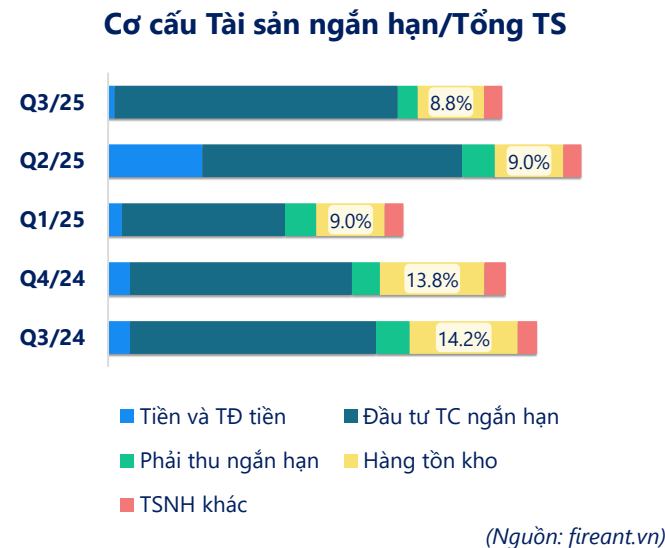
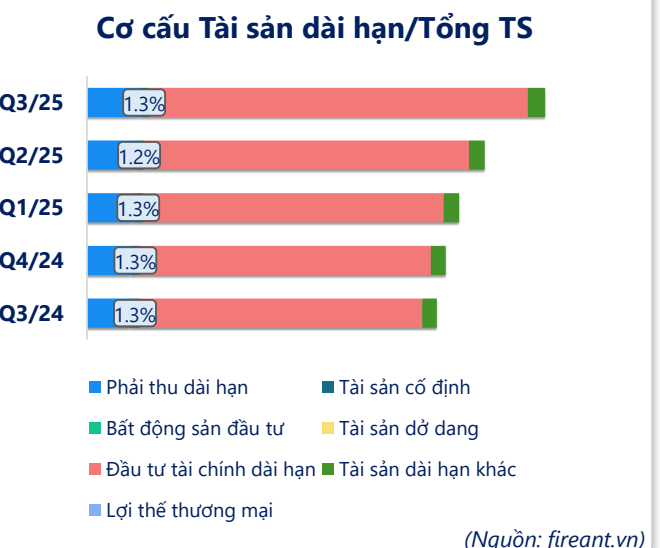
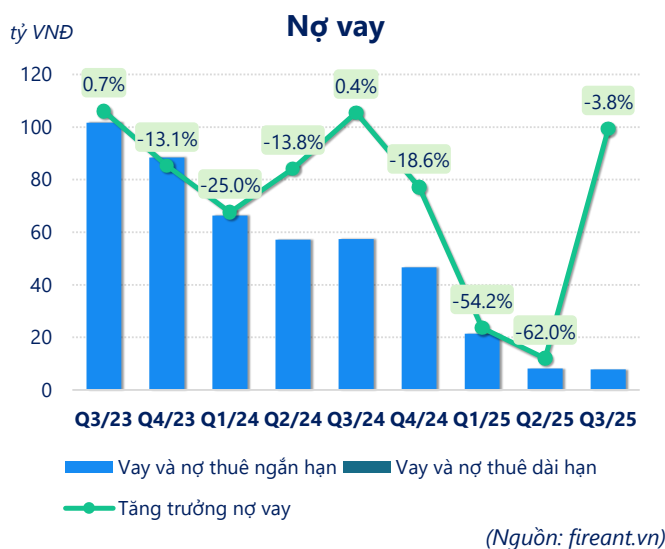
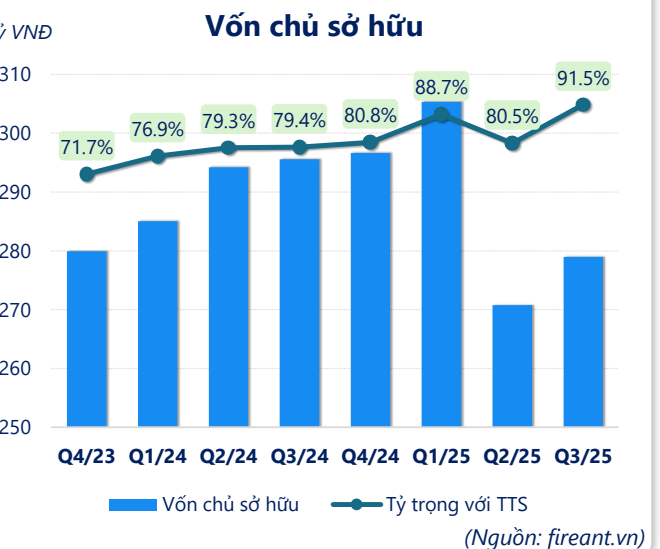
YoY: ▲ 8.50 | 60.6%

ROE

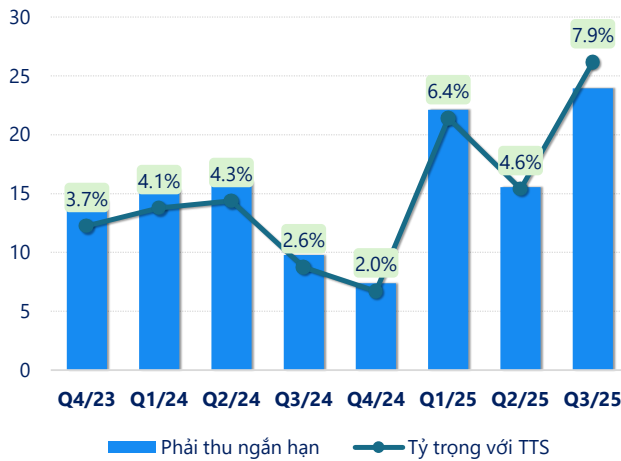
Q3/25

8.2%

+/- YoY: ▲ 6.2%

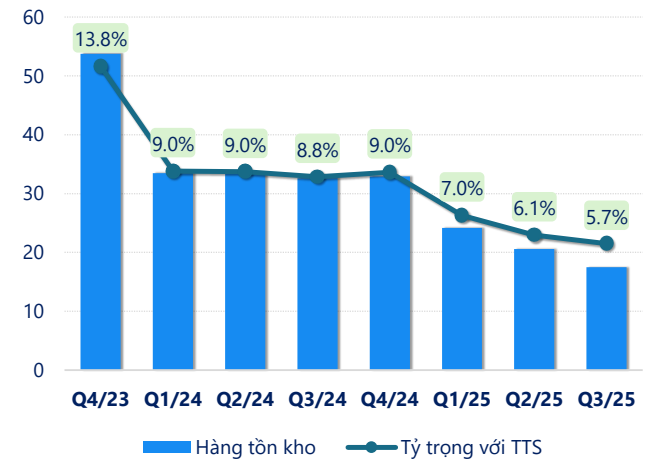


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


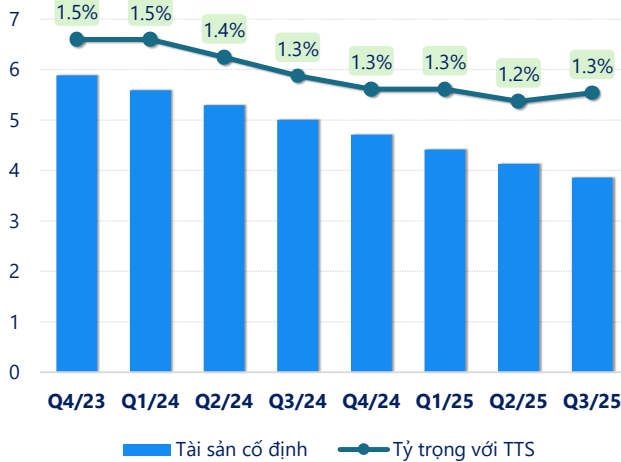
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


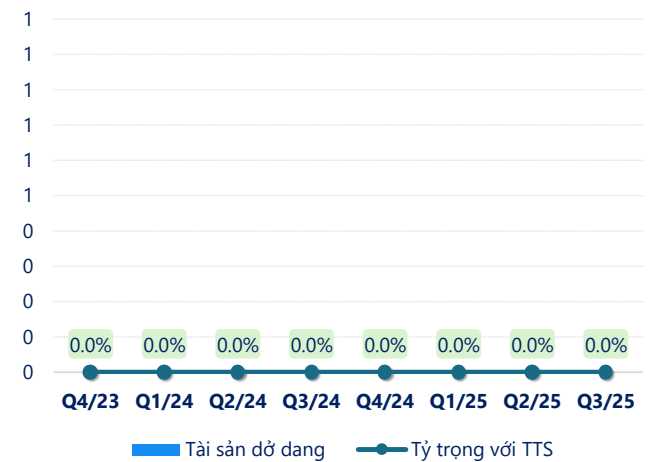
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

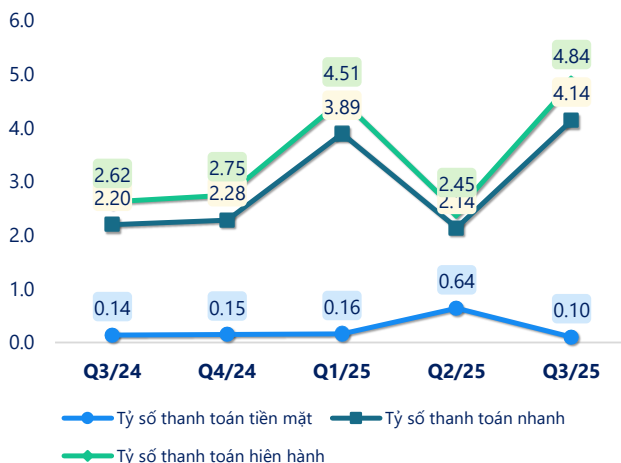
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

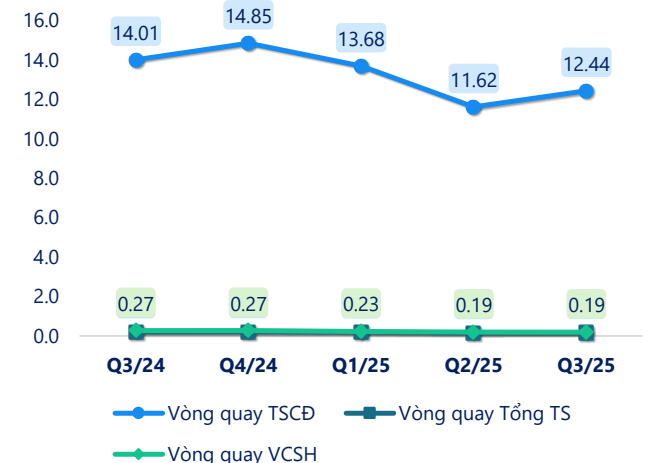
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	372	367	344	336	305
Tài sản ngắn hạn	201	194	176	160	121
Tiền và tương đương tiền	10.7	10.6	6.24	41.7	2.53
Đầu tư tài chính ngắn hạn	139	134	114	73.7	68.5
Phải thu ngắn hạn	9.77	7.38	22.1	15.5	23.9
Hàng tồn kho	32.6	32.9	24.2	20.6	17.5
Tài sản ngắn hạn khác	8.78	9.21	9.05	8.74	8.62
Tài sản dài hạn	171	173	169	176	184
Phải thu dài hạn	21.0	21.0	21.0	21.0	21.0
Tài sản cố định	5.00	4.71	4.42	4.13	3.86
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	138	141	136	144	152
Tài sản dài hạn khác	7.17	7.10	7.04	6.97	6.91
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	76.7	70.6	38.9	65.7	26.1
Nợ ngắn hạn	76.6	70.6	38.9	65.4	25.0
Vay và nợ thuê ngắn hạn	57.3	46.7	21.4	8.11	7.81
Phải trả người bán ngắn hạn	2.30	5.66	1.74	1.78	1.73
Nợ dài hạn	0.12	0	0	0.35	1.05
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	296	297	305	271	279
Vốn chủ sở hữu	296	297	305	271	279
Vốn điều lệ	194	194	194	194	194
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)